

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2019/HS-ST
Ngày: 02-5-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Túy Phụng;
2. Ông Ngũ Minh Luận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1985 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: 09/2 khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; tiền án; tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 08/01/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Thúy H, sinh năm 1998; trú tại: Ấp 5, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2.3. *Người làm chứng:* Ông Cao Thanh D, sinh năm 1997. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/01/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An kết hợp với Công an phường Bình Hòa tuần tra đến khu vực Công ty Green Vina thuộc khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa phát hiện Trần Văn N, sinh năm 1985 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: 09/2 Khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang đang điều khiển xe mô tô biển số 60B9-543.31 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần phía sau bên phải của bị cáo N có một ví da cất giấu 01 túi nylon miệng keo dính chứa 05 túi nylon tinh thể màu trắng. Bị cáo N khai nhận 05 túi nylon là ma túy đá cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản quả tang và đưa Nguyên về trụ sở Công an phường làm việc.

Quá trình điều tra, bị cáo N khai nhận số ma túy đá mà cơ quan Công an thu giữ do bị cáo mua của người thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.300.000đồng tại khu vực cầu Điện Biên Phủ, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 29/12/2018. Sau đó, bị cáo mang về sử dụng một ít, số ma túy còn lại mang theo cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Theo Kết luận giám định số 104/MT-PC09 ngày 16/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 0,4431 gam (M1); 0,5316 gam (M2), loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 118/CT-VKS-TA ngày 18/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình

sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù;

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy: 01 bì thư đã niêm phong bằng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên ngoài ghi số vụ 104/PC09.

- Đối với xe mô tô biển số 60B9-543.31, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, chủ xe bà Trần Thị Thúy H, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội bà H không biết. Vì vậy, ngày 21/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại xe trên cho bà H là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thúy H trình bày: Bà H là vợ của bị cáo Trần Văn N, có tổ chức lễ cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn. Bà H và bị cáo N chung sống với nhau đầu năm 2018, đã có 01 người con chung được 04 tháng tuổi. Bà H không biết bị cáo tàng trữ trái pháp chất ma túy. Đối với xe mô tô biển số 60B9-543.31, nhãn hiệu Honda Vision là tài sản riêng của bà H, việc bị cáo N sử dụng vào việc phạm tội bà H không biết nên ngày 21/3/2019 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại xe cho bà H. Nay, bà H không có yêu cầu gì trong vụ án. Bà H chỉ mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N để bị cáo sớm trở về gia đình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 08/01/2019, bị cáo Trần Văn N có hành vi tàng trữ 05 túi nylon tinh thể màu trắng là ma túy để sử dụng. Kết luận giám định số 104/MT-PC09 ngày 16/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 0,4431 gam (M1); 0,5316 gam (M2), loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo thuộc thành phần người lao động, chưa có tiền án, tiền sự phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần cân nhắc và áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mằm mống của các tệ nạn xã hội khác nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý phạm tội vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong bằng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên ngoài ghi số vụ 104/PC09 là vật chứng trong vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 60B9-543.31, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, chủ xe bà Trần Thị Thúy Hà, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội bà Hà không biết. Vì vậy, ngày 21/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại xe trên cho bà H là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho bị cáo N, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa thể xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong bằng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên ngoài ghi số vụ 104/PC09.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/4/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQCSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

Lê Thị Thu